

Số: 148/KH-THCS&THPTQT

Tuần Giáo, ngày 16 tháng 04 năm 2025

KẾ HOẠCH
TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 VÀ LỚP 10 NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở, tuyển sinh trung học phổ thông; văn bản số 114/BGDĐT-GDTrH, ngày 10/01/2025 về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ 3 và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển sinh THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 2255/QĐ - UBND, ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên; số 728/UBND - KGVX ngày 27/2/2025 của UBND tỉnh về việc tuyển sinh các trường THCS&THPT, THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 970/SGDĐT- GDTrH ngày 10 tháng 04 năm 2025 của Sở GD&ĐT Điện Biên về việc hướng dẫn tuyển sinh cấp trung học năm học 2025- 2026;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường THCS&THPT Quài Tở, Trường THCS&THPT Quài Tở xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Bảo đảm số lượng học sinh trong độ tuổi đến trường theo mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được Sở GD&ĐT Điện Biên giao;
- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp sơ sở giáo dục, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS trên địa bàn tuyển sinh.

2. Yêu cầu:

- Tuyển sinh đúng đối tượng, đúng phân vùng tuyển sinh;
- Đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan.

II. NỘI DUNG

1. Độ tuổi tuyển sinh:

Thực hiện theo Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông nhiều cấp học.

2. Đối với tuyển sinh vào lớp 6:

2.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn xã Quài Tở;
- Học sinh khuyết tật đã hoàn thành chương trình tiểu học có nhu cầu vào học;
- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn toàn huyện nếu có nguyện vọng học lớp 6 tại trường THCS&THPT Quài Tở.

2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 170 học sinh.

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2.4. Hồ sơ tuyển sinh:

- Học bạ chính, giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản chính hoặc bản sao các giấy tờ có liên quan chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Sổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh; giấy xác nhận khuyết tật hợp lệ đối với học sinh khuyết tật.

2.5. Thời gian tuyển sinh:

- Thời gian nhận bàn giao hồ sơ: từ 8h00 đến 11h00 giờ ngày 01/6/2024;
- Thời gian xét duyệt: từ 14h00 đến 17h00 giờ ngày 01/6/2024.

2.6. Điều kiện trúng tuyển: Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, có kết quả xét hoàn thành chương trình lớp 5 đảm bảo các điều kiện sau vào thời điểm cuối năm học:

- Đánh giá thường xuyên với tất cả các môn học, hoạt động giáo dục: Hoàn thành;
- Đánh giá định kỳ cuối năm học các môn học theo quy định: Đạt điểm 5 trở lên;
- Mức độ hình thành và phát triển năng lực: Đạt;
- Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất: Đạt.

3. Đối với tuyển sinh vào lớp 10:

3.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: Số lớp, số học sinh tuyển mới: 04 lớp 10, 180 học sinh.

3.2. Phương án xếp lớp và tổ hợp môn học:

- Số lớp: 04 lớp; 45 học sinh/lớp.
- Tổ hợp môn học theo lớp:

TT	Lớp	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập
1	10A1	Tin học, Địa lí, GDKT&PL, Công nghệ (cơ khí)	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
2	10A2	GDKT&PL, Vật lí, Tin học, Công nghệ (cơ khí)	Toán, Ngữ văn, Vật lý
3	10A3	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (trồng trọt)	Toán, Ngữ văn, Vật lý
4	10A4	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (trồng trọt)	Toán, Ngữ văn, Hóa học

3.3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

3.4. Địa bàn tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THCS trên địa bàn huyện Tuần Giáo theo phân vùng tuyển sinh của Trường THCS&THPT Quài Tở, bao gồm các xã: Quài Tở, Tủa Tình, Tênh Phong, Chiềng Sinh, Mường Thín, Nà Sáy, Quài Cang, Quài Nưa, Khong Hin.

3.5. Đối tượng tuyển sinh:

Năm học lớp 9 xếp loại từ Trung bình trở lên, xếp loại hạnh kiểm từ Trung bình trở lên (Đối với chương trình hiện hành); đánh giá về học tập đạt mức từ Hoàn thành trở lên, đánh giá về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên (Mô hình trường học mới).

3.6. Chế độ tuyển thẳng và chế độ ưu tiên:

3.6.1. Chế độ tuyển thẳng:

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về các văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017;
- Học sinh khuyết tật được đánh giá theo Kế hoạch giáo dục cá nhân;
- Học sinh khuyết tật được đánh giá theo Kế hoạch giáo dục cá nhân (riêng học sinh của Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh, học sinh của Làng trẻ em SOS, Sở GDĐT sẽ xem xét đề nghị cụ thể của các đơn vị).

3.6.2. Chế độ ưu tiên cộng điểm

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; đối tượng là dân tộc Khơ Mú, Sinh Mun, Phù Lá;

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người học là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Tổng số điểm cộng thêm cho các đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên không quá 2,0 điểm.

3.7. Môn thi đề thi, hệ số điểm bài thi, lịch thi, thời gian làm bài

3.7.1. Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

3.7.2. Nội dung thi:

- Nội dung thi theo Công văn số 2791/SGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2024 của Sở GDĐT về thông báo nội dung, cấu trúc đề thi vào 10 THPT năm học 2025-2026 và thi học sinh giỏi cấp trung học, năm học 2024-2025. Nội dung đề thi đảm bảo theo yêu cầu cần đạt thuộc chương trình toàn cấp THCS, chủ yếu chương trình lớp 9.

- Hình thức thi theo Công văn số 2791/SGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2024 của Sở GDĐT về thông báo nội dung, cấu trúc đề thi vào 10 THPT năm học 2025-2026 và thi học sinh giỏi cấp trung học, năm học 2024-2025. Cụ thể:

- Môn Ngữ văn (môn thi chung, môn chuyên): thi theo hình thức tự luận.
- Các môn còn lại (môn thi chung, môn chuyên): thi theo hình thức trắc nghiệm.
- Môn tiếng Anh chuyên, tiếng Trung Quốc chuyên thi kiến thức ngôn ngữ và 3 kỹ năng Nghe hiểu, Đọc hiểu, Viết; môn Tin học học sinh làm bài trên máy tính (viết chương trình).
- Đề thi đảm bảo chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi;
- Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo Hình thức thi: Các môn thi chung: Toán, Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn tiếng Anh thi theo hình thức kết hợp giữa tự luận với trắc nghiệm.

3.7.3. Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian giao đề	Tính giờ làm bài
28/5/2025	Sáng	Toán	90 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
		Tiếng Anh	60 phút	9 giờ 40 phút	9 giờ 45 phút
	Chiều	Ngữ văn	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút

3.8. Hồ sơ dự thi:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ hoặc bản sao Căn cước công dân;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế Bằng tốt nghiệp THCS theo quy định;

- Phiếu kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực học sinh theo mô hình trường học mới do Hiệu trưởng trường THCS xác nhận (Mẫu số 1);
- Bản chính học bạ học sinh hoặc bản in học bạ điện tử có xác nhận của cơ sở giáo dục hoặc giấy xác nhận kết quả học tập có giá trị thay thế học bạ;
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (đối với học sinh khuyết tật);
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) do UBND xã, phường, thị trấn cấp;

- Đơn xin dự thi: Do nhà trường quy định;
- Hai (02) ảnh cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh Chứng minh nhân dân; ảnh đưng trong phong bì, mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh. 01 ảnh dùng làm thẻ dự thi, 01 ảnh lưu tại trường để kiểm tra khi học sinh trúng tuyển;

Ghi chú: Trường hợp học sinh chưa hoàn thiện học bạ và các giấy tờ trên, có thể dùng Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh đang theo học (theo Mẫu M20). Khi nhập học (nếu trúng tuyển), học sinh hoàn thiện đủ hồ sơ theo hướng dẫn và nộp về trường trúng tuyển, đồng thời hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung đã kê khai trên Phiếu đăng ký dự thi.

3.9. Đăng kí dự thi, nguyện vọng vào lớp 10

3.9.1. Đăng kí dự thi: Học sinh đăng kí dự thi tại trường THCS & THPT Quài Tở.

3.9.2. Quy định về tỷ lệ % nguyện vọng:

- Tuyển 70% nguyện vọng 1, 30% nguyện vọng 2. (nguyện vọng 1 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THCS & THPT Quài Tở; nguyện vọng 2 là những học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, DTNT tỉnh, PTDTNT THPT huyện Tuần Giáo, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT Lương Thế Vinh và những học sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào các trường trên cùng địa bàn huyện nhưng không trúng tuyển và có nguyện vọng dự tuyển vào trường);

- Học sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 ở trường THCS & THPT Quài Tở thì sẽ không được rút hồ sơ để xét trúng tuyển nguyện vọng 2 ở các trường thi tuyển khác.

3.9.3. Thời hạn đăng kí dự thi: 17 giờ ngày 20/5/2025 hết hạn đăng ký dự thi.

3.10. Xét trúng tuyển

3.10.1. Quy định về điểm xét trúng tuyển:

Điểm xét trúng tuyển là tổng điểm các bài thi: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và điểm ưu tiên. Không có bài thi nào bị điểm không (0).

3.10.2. Quy định về trúng tuyển:

Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có học lực (đối với chương trình hiện hành) hoặc đánh giá về học tập (mô hình trường học mới) năm lớp 9 xếp loại cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm của lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 9 cao hơn.

3.11. Tuyển sinh bổ sung

3.11.1. Đối tượng:

Những học sinh đã tham gia thi tuyển nhưng không trúng tuyển; học sinh chưa tham gia thi tuyển nhưng có nguyện vọng vào học tại trường đảm bảo Quy định tại Quy định tại

Điều 8 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT -BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT.

3.11.2. Hình thức: Xét tuyển.

- Thực hiện theo Quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT -BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT;

- Sau khi kết thúc tuyển sinh các nguyện vọng, nhà trường căn cứ số học sinh trúng tuyển/số chỉ tiêu được giao để xây dựng phương án tuyển bổ sung trình Sở GD&ĐT xem xét phê duyệt.

3.11.3. Thời gian xét bổ sung: trước ngày 25/6/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh; các Ban tuyển sinh (tuyên truyền; thu nhận, kiểm hồ sơ, hướng dẫn học sinh làm thủ tục ĐKDT; nhập liệu, xét duyệt) và phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

- Thông báo kế hoạch tuyển sinh đến các xã, trường THCS trên địa bàn tuyển sinh, trên website của nhà trường;

- Giới thiệu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ coi thi, chấm thi, thanh tra thi theo yêu cầu của Sở GD&ĐT;

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm và các điều kiện khác phục vụ kỳ thi.

2. Giáo viên, nhân viên

- Nghiên cứu kỹ hướng dẫn tuyển sinh của Sở GD&ĐT, Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường;

- Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được Ban Giám hiệu phân công;

- Tham gia coi thi, chấm thi theo quyết định của Sở GD & ĐT.

3. Học sinh

- Thông báo Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường đến phụ huynh và người thân;

- Cùng giáo viên tham gia tư vấn cho học sinh lớp 9 các thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh của nhà trường;

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh của vào lớp 6 và 10 năm học 2025-2026 của trường THCS & THPT Quài Tở. Nhà trường trân trọng đề nghị các xã, các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh tạo điều kiện thuận lợi giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ được giao. Yêu cầu giáo viên, nhân viên có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc thì liên hệ trực tiếp với Ban tuyển sinh của nhà trường để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- UBND các xã trên địa bàn tuyển sinh;
- Các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh;
- BGH; các tổ chuyên môn (thực hiện);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Xuân Bình